TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 26 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2017 về việc "Đòi lại tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Lan T, sinh năm 1983;

Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1934;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Ông Đ ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: tổ 5, ấp A1, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Lan T và ông Phạm Văn Đ (là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Phạm Thị B) số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

Ghi nhận bà T, ông Đ không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Thời gian và phương thức trả tiền hai bên thỏa thuận thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của bà T, ông Đ; bà L chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: là 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng) mỗi bên chịu một nửa là 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng), bà

L đồng ý chịu toàn bộ. Bà L có đơn xin giảm án phí được UBND xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác nhận nên được xét giảm 50% án phí 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí bà L còn phải nộp là 15.750.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn số tiền tạm ứng án phí cho ông Phạm Văn Đ và bà Trần Thị Lan T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009946 ngày 13/4/2017 và 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0010132 ngày 04/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Tuyết Nga